



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP MÔI TRƯỜNG

*(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần Xây lắp Môi trường
mã số doanh nghiệp 6400308865, đăng ký lần đầu ngày 02/10/2014, đăng ký
thay đổi lần thứ 4 ngày 19/06/2024)*

Địa chỉ: Thôn 11, Xã Nhân Cơ, tỉnh Lâm Đồng

Điện thoại: 0903652380

Email: xlmt.tckt@gmail.com

Website: www.moitruongnhanco.vn

I. Thông tin chung**1. Thông tin doanh nghiệp**

- Tên doanh nghiệp: **Công ty Cổ phần Xây lắp Môi trường**
- Tên tiếng Anh: CONSTRUCTION ENVIRONMENT JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: XLMT
- Địa chỉ: Thôn 11, Xã Nhân Cơ, tỉnh Lâm Đồng
- Người đại diện pháp luật: Trần Văn Trung – Giám đốc
- Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng
- Điện thoại: 0919717918
- Email: xlmt.tckt@gmail.com
- Website: <http://www.moitruongnhanco.vn>
- Giấy chứng nhận ĐKKD: Số 6400308865, đăng ký lần đầu ngày 02/10/2014, đăng ký thay đổi lần thứ tư ngày 19/06/2024
- Mã chứng khoán: VCE

2. Ngành nghề sản xuất kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Xây lắp Môi trường gồm:

Stt	Tên ngành	Mã ngành
1	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722 (Chính)
2	Khai thác quặng sắt	710
3	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	810
4	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
5	Trồng rừng và chăm sóc rừng	210
6	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	130
7	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
8	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
9	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác: Xây dựng các công trình mỏ, công nghiệp, thủy lợi, kết cấu tầng, đường dây và trạm điện	4390
10	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước, đo đạc bản đồ (trừ thăm dò địa chất các công trình xây dựng)	7110
11	Xây dựng nhà các loại	4100

Stt	Tên ngành	Mã ngành
12	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
13	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
14	Phá dỡ	4311
15	Chuẩn bị mặt bằng	4312
16	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
17	Lắp đặt hệ thống điện	4321
18	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí	4322
19	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
20	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
21	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
22	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại - Gia công cơ khí	2592
23	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
24	Sửa chữa thiết bị điện	3314
25	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
26	Sửa chữa thiết bị khác	3319
27	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
28	- Hoàn nguyên môi trường (Công ty chỉ được phép kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật đối với ngành, nghề kinh doanh có điều kiện đã cấp ở trên)	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh VN

3. Quá trình hình thành phát triển

Công ty Cổ Phần Xây lắp Môi trường được cổ phần hóa từ Công ty TNHH MTV Xây lắp Môi trường Nhân Cơ – TKV theo QĐ số 2611/QĐ-TKV ngày 09/12/2014 của Tập đoàn Công nghiệp Than Khoáng sản Việt Nam (TKV).

Công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 6400308865 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông cấp ngày 02/12/2015 (Thời điểm hoạt động từ 02/12/2015)

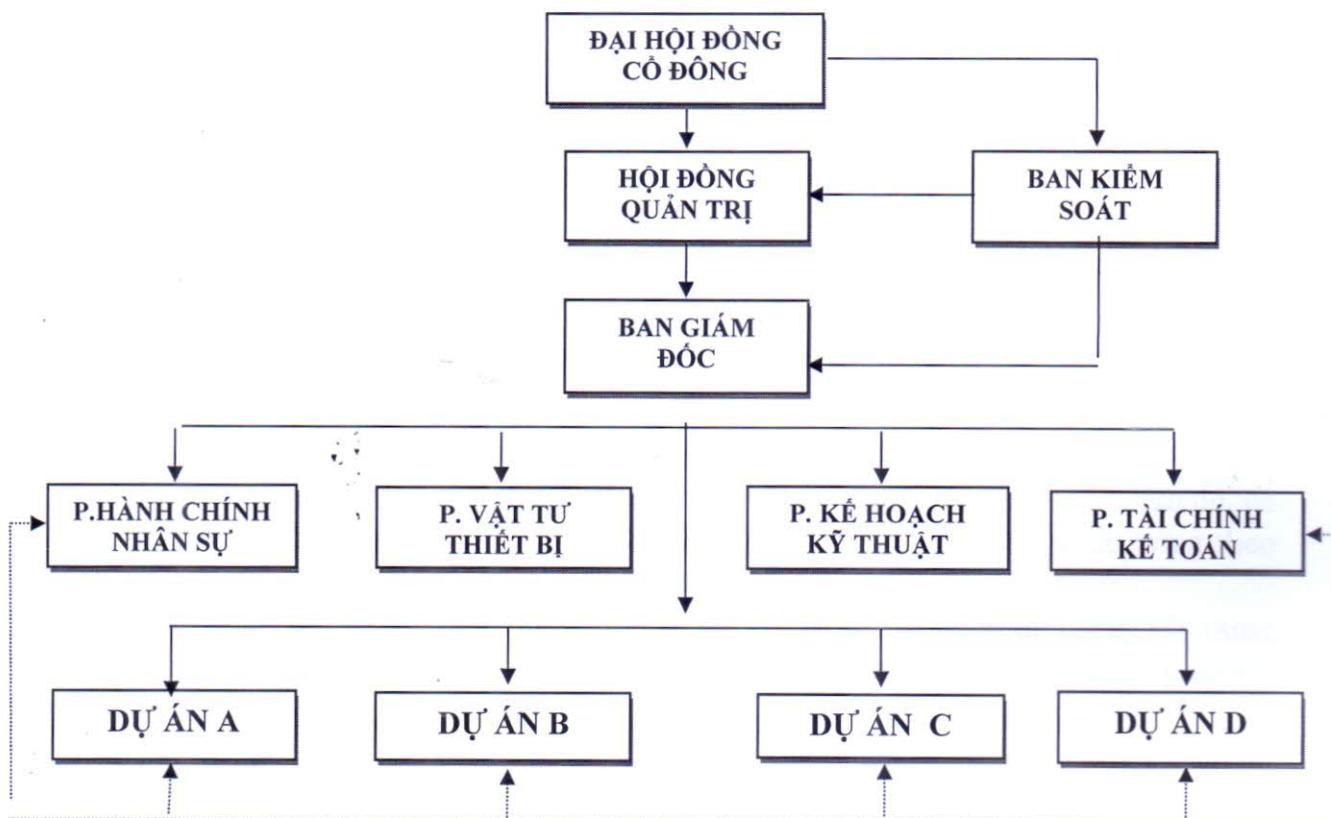
Công ty là Công ty liên kết của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và TKV đang nắm giữ 30% vốn điều lệ.

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu:

Thi công các hạng mục công trình xây dựng cơ bản (san gạt mặt bằng, thi công xây dựng đường xá, hồ đập, các công trình thủy điện, các công trình giao thông khác...) ở trong nước và ngoài nước

4. Cơ cấu tổ chức của Công ty

SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY



Ghi chú:

—————> Mũi tên chỉ hướng chỉ đạo.

←—————> Mũi tên chỉ hướng phối hợp.

Công ty hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần. Cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát, điều hành gồm Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc, các Phó giám đốc, Kế toán trưởng, khối Văn phòng và Khối sản xuất kinh doanh.

▪ **Đại hội đồng cổ đông:** là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty cổ phần. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại các cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

▪ **Hội đồng quản trị:** là cơ quan quản lý trực tiếp tại Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện các quyền và nghĩa vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao phù hợp với Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật và có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị bao gồm: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Các ủy viên Hội đồng quản trị; Thư ký Hội đồng quản trị.

▪ **Ban kiểm soát:** do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; thẩm định báo cáo tài chính hàng năm của Công ty; thông báo kết quả kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cho Đại hội đồng cổ đông và thực hiện các nhiệm vụ khác theo Điều

lệ Công ty. Ban kiểm soát bao gồm: Trưởng ban kiểm soát; Các thành viên Ban kiểm soát.

▪ **Ban giám đốc:** Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua và thực hiện các nhiệm vụ khác theo điều lệ Công ty. Ban giám đốc chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát, trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Ban giám đốc bao gồm: Giám đốc; Các Phó giám đốc; Kế toán trưởng.

▪ **Khối Văn phòng và Khối sản xuất kinh doanh:** Hiện tại Công ty có 4 phòng ban và các dự án trong và ngoài nước.

5. Định hướng phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty

Xây dựng thương hiệu Công ty cổ phần Xây lắp Môi trường hoạt động bền vững, uy tín trên thị trường.

a. Về công tác sản xuất kinh doanh

Công ty sẽ tiếp tục tìm kiếm việc làm để phát huy năng lực của Công ty. Do đó, để đảm bảo tiến độ thi công cũng như việc thanh quyết toán các hạng mục thi công theo đúng thời hạn. Công ty cần thực hiện một số giải pháp sau:

Hoàn thiện các thủ tục liên quan đến các hạng mục để chuẩn bị thi công; xây dựng phương án sản xuất kinh doanh hợp lý, tập trung nhân lực, máy móc thiết bị, đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình xây lắp.

Quản lý tốt việc thực hiện các hợp đồng, chú trọng đến tiến độ thi công và lập hồ sơ thanh quyết toán công trình.

b. Giải pháp về tài chính

Xây dựng kế hoạch tài chính, kế hoạch quản lý chi phí gắn với tiến độ thi công, tiến độ nghiệm thu thanh quyết toán phù hợp với từng hợp đồng, đảm bảo cân đối dòng tiền với từng hợp đồng và tổng thể đối với hoạt động kinh doanh.

Tập trung mọi lực lượng cho công tác thanh quyết toán khối lượng hoàn thành, tích cực thực hiện thu hồi công nợ đảm bảo vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tăng cường quan hệ với các tổ chức tín dụng nhằm đảm bảo khả năng thu xếp vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

c. Giải pháp phát triển nguồn nhân lực

Đổi mới phương thức quản trị doanh nghiệp theo hướng phân quyền cụ thể cho từng cấp quản trị, gắn trách nhiệm với quyền lợi cụ thể trong bộ máy quản lý và có biện pháp xử lý khi thực thi công việc không hiệu quả.

Chính sách đào tạo: Tổ chức các chương trình huấn luyện và đào tạo người lao động có mục tiêu phù hợp với chiến lược phát triển của từng thời kỳ của Công ty, trong đó ưu tiên và nhanh chóng đào tạo nâng cao năng lực quản lý, vận hành thiết bị.

Chính sách đãi ngộ: đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho các cán bộ công nhân viên, Chế độ bảo hiểm cho người lao động được thực hiện đầy đủ.

6. Các nhân tố rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty

a. Rủi ro về kinh tế

Kinh tế xã hội nước ta năm 2025 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới đang phải đối mặt với những thách thức lớn biến động nhanh khó lường và tính bất ổn cao, lạm phát đã tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ. Sự biến động của các biến số kinh tế vĩ mô như tốc độ tăng trưởng, lạm phát, lãi suất, tỷ giá, chính sách của Chính phủ thực hiện điều chỉnh các biến số kinh tế vĩ mô cũng như chính sách phát triển ngành sẽ có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động và kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và Công ty nói riêng.

b. Rủi ro về luật pháp

Những thay đổi cơ bản đối với các quy định pháp luật Việt Nam có thể tác động không tích cực đến hoạt động của Công ty. Hệ thống văn bản pháp luật điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong mọi hoạt động của mình.

Công ty hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần mọi hoạt động của Công ty được điều chỉnh bởi hệ thống văn bản qui phạm pháp luật bao gồm: Luật Doanh nghiệp, Luật xây dựng, Luật đấu thầu, các qui định liên quan đến môi trường và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

Việt Nam đang trong giai đoạn phát triển và hội nhập với kinh tế thế giới, hệ thống pháp lý đang dần được hoàn thiện, các chính sách sẽ được thay đổi linh hoạt để phù hợp với từng giai đoạn phát triển của nền kinh tế, điều này cũng sẽ gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ngoài ra, khả năng quản trị và kiểm soát hoạt động doanh nghiệp là một trong những yếu tố quan trọng góp phần hạn chế rủi ro pháp lý. Cùng với quá trình phát triển, Công ty sẽ tiếp tục có cơ chế theo dõi, cập nhật và điều chỉnh để có sự thích nghi tốt nhất với sự thay đổi của môi trường pháp lý.

c. Rủi ro đặc thù**❖ Rủi ro hoạt động**

Do đặc điểm ngành xây dựng là chủ yếu thi công ngoài trời trong thời gian dài nên các yếu tố thời tiết khí hậu và điều kiện tự nhiên (bao gồm kết cấu địa chất và địa hình thi công) có ảnh hưởng lớn đến thời gian thực hiện dự án, chất lượng và chi phí dự án.

❖ Rủi ro về yếu tố đầu vào

Công tác thi công xây dựng của Công ty dựa vào các máy móc thiết bị cơ giới, để vận hành và sử dụng các thiết bị này, nhiên liệu đầu vào là yếu tố không thể thiếu. Tuy nhiên, nguồn nguyên nhiên vật liệu hiện nay Công ty sử dụng chịu khá nhiều ảnh hưởng của sự biến động của giá cả nhiên liệu trong nước và thế giới, giá cả các loại vật liệu xây dựng như nhựa đường, xi măng, sắt thép, vật liệu nổ, giá xăng dầu, ... đều có xu hướng ngày càng tăng do đó tác động không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

❖ Rủi ro về mặt kỹ thuật

Rủi ro về mặt kỹ thuật của Công ty là không nhiều do sự thay đổi về mặt công nghệ trong lĩnh vực thi công xây dựng là không quá nhanh. Tuy nhiên, do chi phí đầu tư vào các thiết bị máy móc phục vụ công tác thi công thường lớn đòi hỏi Công ty phải có sự tính toán phù hợp, đảm bảo hiệu quả trong hoạt động đầu tư và sử dụng.

II. Tình hình hoạt động kinh doanh và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**1. Tình hình hoạt động kinh doanh**

Năm 2025 là một năm khó khăn đối với Công ty do không có việc làm. Công việc quyết toán các hạng mục tồn đọng vẫn chưa thực hiện xong nên việc thu hồi vốn gặp khó khăn ảnh hưởng không ít đến tình hình tài chính của Công ty. Hiện tại tất cả CBCNV của Công ty phải nghỉ để chờ việc, chỉ duy trì một ít người để giải quyết các công việc nội bộ và trông coi bảo vệ tài sản của Công ty.

Bảng 01: Cơ cấu doanh thu qua các năm

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2024		Năm 2025	
		Giá trị (Tr.đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (Tr.đồng)	Tỷ trọng (%)
1	Doanh thu hàng hóa	0	0,00%	0	0,00%
3	Doanh thu xây lắp	0	0,00%	0	0,00%
	Doanh thu khác	1.192	100,00%	226	100,00%
Tổng cộng		1.192	100,00%	226	100,00%

Bảng 02: Chi phí sản xuất kinh doanh năm

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2024		Năm 2025	
		Giá trị (Tr.đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (Tr.đồng)	Tỷ trọng (%)
1	Giá vốn hàng bán	2	0,18%	0	0,00%
2	Chi phí khác	0	0,01%	16	1,30%
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.169	99,81%	1.229	98,70%
Tổng cộng		1.171	100,00%	1.245	100,00%

Bảng 03: Kết quả kinh doanh năm 2024 và 2025

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng trưởng năm 2025 so với 2024
1	Tổng giá trị tài sản	79.237.529.314	77.904.142.093	-1,68%
2	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	50.000.000.000	50.000.000.000	0,00%
3	Nợ phải trả	21.818.767.108	21.511.993.852	-1,41%
4	Doanh thu thuần	1.191.747.826	226.173.744	-81,02%
5	Lợi nhuận trước thuế	24.456.530	-1.018.523.056	
6	Lợi nhuận sau thuế	24.456.530	-1.026.613.965	
7	Tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu (ROE)	0,05%	-2,05%	

2. **Tổ chức nhân sự:** Tổng số nhân sự toàn công ty thời điểm 31/12/2025 là : **04 người.**

Bảng 04: Tình hình cơ cấu nhân sự

Tiêu chí	Số lượng người	Tỷ lệ
1. Phân theo trình độ lao động	4	100,00%
Đại học	3	75,00%
Cao đẳng		
Lao động phổ thông	1	25,00%
2. Phân theo giới tính	4	100,00%
Nam	3	75,00%
Nữ	1	25,00%

3. **Tình hình thực hiện đầu tư:**

a. **Tình hình thực hiện đầu tư:** Năm 2025 Công ty không đầu tư mở rộng gì thêm

Bảng 05: Tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2025

Stt	Tài sản	Nguyên giá	Giá trị hao mòn	Giá trị còn lại
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	11.636.984.488	11.636.984.488	0
2	Máy móc, thiết bị	59.071.290.739	59.071.290.739	0
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	36.338.828.253	36.338.828.253	0
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	194.871.940	194.871.940	0
	Tổng cộng	107.241.975.420	107.241.975.420	0

b. **Danh sách Công ty mẹ, Công ty con, công ty liên doanh liên kết, đơn vị trực thuộc**

▪ **Công ty mẹ:** Công ty Cổ phần Tập đoàn CMH VIETNAM

Địa chỉ: Tầng 12, tòa nhà văn phòng Intracom 2, số 33 đường Cầu Diễn, Phường Xuân Phương, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Vốn điều lệ: 254.525.000.000 đồng

▪ **Công ty con:** Công ty không có công ty con.

▪ **Công ty liên doanh liên kết:** không có Công ty liên doanh liên kết

▪ **Các đơn vị trực thuộc:** không có

4. **Tình hình tài chính**

Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Bảng 06: Tài sản và nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2025

Đvt: đồng

Chỉ tiêu	Số đầu năm	Số cuối kỳ
A. Tổng tài sản	79.237.529.314	77.904.142.093
I. Tài sản ngắn hạn	79.237.529.314	77.904.142.093
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	25.510.000	237.513.563
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	63.473.729.143	61.925.147.949
3. Hàng tồn kho	15.735.697.785	15.735.697.785
4. Tài sản ngắn hạn khác	2.592.386	5.782.796
II. Tài sản cố định	0	0
- Tài sản cố định hữu hình	0	0
III. Tài sản dài hạn khác	0	0
B. Tổng nguồn vốn	79.237.529.314	77.904.142.093
I. Nợ phải trả	21.818.767.108	21.511.993.852
Trong đó: Nợ ngắn hạn	21.818.767.108	21.511.993.852
II. Nguồn vốn chủ sở hữu	57.418.762.206	56.392.148.241
1. Vốn của chủ sở hữu	57.418.762.206	56.392.148.241
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	50.000.000.000	50.000.000.000
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	6.911.960.820	5.885.346.855
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	0

b. Tóm tắt các chỉ tiêu tài chính

Bảng 07: Các chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	3,63	3,62
+ Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	2,91	2,89
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,28	0,28
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	0,38	0,38
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn/Hàng tồn kho bình quân)	0,00	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,02	0,00
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,021	-4,539
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,000	-0,018
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,000	-0,013
+ Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	0,021	-4,539

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.**a. Cổ phần**

Tổng số cổ phần đang lưu hành là: 5.000.000 cổ phần.

Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần.

b. Cơ cấu cổ đông: Tổng cộng 110 cổ đông

+ Cơ cấu cổ đông được phân theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu:

- 02 cổ đông lớn và 108 cổ đông nhỏ.
- 02 cổ đông tổ chức và 108 cổ đông cá nhân.
- 110 cổ đông trong nước.

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không**d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: không****e. Các chứng khoán khác: không.****6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty****6.1. Quản lý nguồn nguyên liệu:**

Hoạt động SXKD chính của Công ty là thi công xây lắp, nguồn nguyên liệu chủ yếu là nhiên liệu, sắt thép, xi măng, cát đá. Trong những năm qua do ảnh hưởng suy thoái kinh tế toàn cầu, giá cả nguyên vật liệu biến động liên tục ảnh hưởng lớn đến giá vốn của Công ty. Nhằm đề phòng những rủi ro cho những biến động về giá cả, Công ty đã chủ động tìm kiếm các nguồn cung ứng ổn định và chất lượng với các đối tác có uy tín.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

Do công ty hoạt động trong lĩnh vực khai thác mỏ và thi công xây dựng nên nguồn tiêu thụ năng lượng điện không đáng kể.

6.3. Tuân thủ pháp luật bảo vệ môi trường.

a. Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các qui định về môi trường: không

b. Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm không tuân thủ pháp luật và các qui định về môi trường: không

6.4. Chính sách liên quan đến người lao động**a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động**

+ Số lượng người lao động tại thời điểm 31/12/2025 là: 04 người

+ Thu nhập bình quân người lao động năm 2025 : 10,2 Tr.đồng/tháng/người

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe và phúc lợi của người lao động.

Nguồn lực con người luôn được xem là yếu tố trọng tâm quyết định đến sự tồn tại và phát triển của Công ty. Công tác tuyển dụng và phát triển đội ngũ từng bước được hoàn thiện thông qua các chính sách lương, đãi ngộ. bảo đảm đầy đủ quyền lợi cho người lao động yên tâm công tác.

Chính sách đào tạo: Tổ chức các chương trình huấn luyện và đào tạo người lao động có mục tiêu phù hợp với chiến lược phát triển của từng thời kỳ của Công ty, trong đó ưu tiên và nhanh chóng đào tạo nâng cao năng lực quản lý, vận hành thiết bị..

Chính sách đãi ngộ: đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho các cán bộ công nhân viên, bảo hiểm y tế cho người lao động được thực hiện đầy đủ.

6.5. Bảo đảm liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Tích cực tham gia các phong trào, giữ gìn trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa bàn doanh nghiệp đứng chân...

Báo cáo đánh giá của Ban giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2025 là một năm khó khăn đối với Công ty do không có công việc, công việc quyết toán các hạng mục tồn đọng vẫn chưa thực hiện xong. Vì vậy, hiện tại Công ty không có việc làm nên tất cả CBCNV của Công ty phải nghỉ để chờ việc, chỉ duy trì một ít người để giải quyết việc quyết toán các hạng mục với TKV, các công việc nội bộ và trông coi bảo vệ tài sản của Công ty.

Bảng 8: Kết quả SXKD trong năm 2025

Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Kết quả thực hiện năm 2025	So sánh (%)
Doanh thu	Tr.đồng	466	226	48,50%
Chi phí	Tr.đồng	1.234	1.245	100,89%
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	-768	-1.019	
Thuế TNDN	Tr.đồng		8	
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	-768	-1.027	

2. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài sản:

Giá trị Tài sản cố định của Công ty tại thời điểm 31/12/2025:

+ Nguyên giá : 107.242 triệu đồng.

+ Đã khấu hao: 107.242 triệu đồng.

+ Giá trị còn lại: 0 triệu đồng.

Hệ số bảo toàn vốn: 0,982 lần;

b. Tình hình nợ phải trả:

b. Công nợ phải trả đến 31/12/2025	21.511.993.852	đồng
+ Nợ khách hàng	17.123.786.556	đồng
+ Nợ người lao động	63.237.000	đồng
+ Nợ thuế	780.000	đồng
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.954.704.391	đồng
+ Nợ khác	369.485.905	đồng

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Xây dựng tập thể Công ty đoàn kết, điều hành triển khai công việc quyết liệt và sâu sát kịp thời để đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả .

Quan tâm hơn nữa về đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động để họ gắn bó với công ty và yên tâm làm việc lâu dài, ổn định; Tập trung tìm kiếm việc làm; Tiết giảm chi phí trong thi công để giảm giá thành. Đẩy mạnh công tác thu hồi vốn để đảm bảo đủ nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

Kiểm soát thường xuyên về công tác An toàn lao động

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trong năm 2026 Công ty tiếp tục tìm kiếm việc làm và quyết toán các hạng mục còn tồn đọng dở dang. Từ đó Công ty đưa ra nhiệm vụ trong năm 2026 như sau :

- Tìm kiếm thêm công việc các dự án trong và ngoài TKV
- Thực hiện quyết toán tại các hạng mục công trình đã hoàn thành để thu hồi vốn.

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không.**6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty****a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường**

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty là thi công xây dựng nên việc đảm bảo môi trường luôn được đảm bảo trong giai đoạn hiện nay.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động.

Công ty luôn quan tâm đến người lao động, đảm bảo thu nhập cho người lao động. Đóng bảo hiểm xã hội đầy đủ, giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách BHXH, ốm đau, thai sản, nghỉ phép, nghỉ lễ, tết, tiền lương, tiền thưởng; trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Ngoài việc phát triển sản xuất mở rộng thị trường tạo việc làm cho người lao động tại địa phương, Công ty còn tham gia các hoạt động giữ gìn an ninh trật tự, ủng hộ các tổ chức xã hội cũng như các hoạt động khác của địa phương.

III. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

Trong năm 2025 thực hiện một số chỉ tiêu:

- Giá trị doanh thu đạt 226 triệu đồng;
- Lợi nhuận sau thuế thực hiện -1.027 triệu đồng.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc

Ban giám đốc có sự phân công nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách cho từng thành viên với trách nhiệm và quyền hạn rõ ràng. Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các chủ trương, nghị quyết HĐQT, Ban giám đốc Công ty đã tổ chức điều hành mọi hoạt động của Công ty theo kế hoạch đã được Đại hội thông qua và Nghị quyết của HĐQT qua các kỳ họp. Thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo về những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các thành viên trong Ban giám đốc đoàn kết, hoàn thành nhiệm vụ, chức trách theo lĩnh vực được phân công.

IV. Quản trị công ty (Vi Công ty không phải là tổ chức niêm yết nên không bắt buộc công bố thông tin mục này)

V. Báo cáo tài chính**1. Ý kiến kiểm toán**

Số: 2.0156/26//TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP MÔI TRƯỜNG

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Xây lắp Môi trường (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 04 tháng 03 năm 2026, từ trang 06 đến trang 23, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Giám đốc

Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Như đã trình bày tại Thuyết minh số VII.2 Bản Thuyết minh báo cáo tài chính, Công ty hiện đang thực hiện rà soát hồ sơ quyết toán đối với 25 hợp đồng thi công theo hình thức tự thực hiện tại Dự án Tổ hợp bauxite – nhôm Lâm Đồng và Dự án Nhà máy sản xuất alumin Nhân Cơ theo Công văn số 7516/TKS-KSH ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, với nguyên tắc: “Giá trị quyết toán hợp đồng được xác định trên cơ sở so sánh, đối chiếu giữa giá trị theo chứng từ thực thanh, thực chi hợp lý, hợp lệ, với trần quyết toán là giá trị hoàn thành được nghiệm thu không bao gồm thu nhập chịu thuế tính trước”. Theo số liệu thống kê của Công ty, tổng thu nhập chịu thuế tính trước của các hợp đồng này đã ghi nhận vào doanh thu và thu hồi công nợ trong giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2018 là 43.787.146.830 VND, trong đó: (i) số tiền 33.019.438.632 VND phát sinh trước thời điểm Công ty chuyển đổi thành công ty cổ phần (ngày 02 tháng 12 năm 2015) và (ii) số tiền 10.767.708.198 VND phát sinh trong giai đoạn Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

Tính đến thời điểm lập báo cáo này, Công ty và các Ban quản lý dự án vẫn chưa thống nhất được số liệu quyết toán chính thức cũng như nghĩa vụ hoàn trả kinh phí (nếu có). Ban điều hành Công ty đánh giá các khoản thu nhập chịu thuế tính trước có khả năng phải hoàn trả này không thuộc về nghĩa vụ của Công ty cổ phần và/hoặc không ảnh hưởng trọng yếu đến kết quả kinh doanh của Công ty, do đó, quyết định không cần phải trích lập dự phòng phải trả. Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá tính hợp lý trong các xét đoán và ước tính của Ban điều hành, cũng như không thể xác định liệu có cần thiết phải ghi nhận dự phòng phải trả và các điều chỉnh liên quan (nếu có) đối với Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 hay không.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây lắp Môi trường tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
Chi nhánh Hà Nội

Nguyễn Thị Tư – Thành viên Ban Giám đốc

Giấy CNĐKHN kiểm toán số : 0059-2023-008-1

Người được ủy quyền

Hà Nội, ngày 04 tháng 03 năm 2026

Vũ Tuấn Nghĩa - Kiểm toán viên

Giấy CNĐKHN kiểm toán số : 4028-2022-008-1

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

(Toàn bản báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán được đăng tải chi tiết tại địa chỉ Website: moitruonghanco.vn)

Công ty Cổ phần Xây lắp Môi trường
Người đại diện pháp luật



Giám đốc

Trần Văn Trung